

HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN, LƯU TRỮ VÀ GIÁ TRỊ TƯ LIỆU CỦA TỜ BÁO *LE COURRIER D'HAIPHONG*

Trần Văn Kiên^{*1} và Vũ Thị Hà Phương²

¹*Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*

²*Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội*

Tóm tắt. Báo chí Pháp ngữ - nhật báo địa phương ở Đông Dương xuất hiện cùng với sự phát triển thương mại và sự hiện diện của giới tư bản thực dân (các nhà kỹ nghệ, nhà khai mỏ, tri thức, công chức, nhà buôn...) vào giữa thập niên 1880. Những tờ nhật báo Pháp ngữ không chỉ phản ánh sự thay đổi của các địa phương mà còn có vai trò thúc đẩy sự phát triển thông qua việc tập trung bên vực các quan điểm chính trị, cung cấp các thông tin kinh tế. *Le Courier d'Haiphong* là trường hợp nhật báo địa phương đã cân bằng được các yếu tố mục tiêu hoạt động, điều kiện xuất bản, vừa là “nhân chứng” của quá trình đô thị hóa Hải Phòng vừa đóng vai trò là “nhân tố tham gia” thúc đẩy quá trình hiện đại hóa một trong các trung tâm thương mại – công nghiệp ở miền Bắc Việt Nam trong thời kỳ thuộc địa. Vượt ra khỏi tính chất địa phương, *Le Courier d'Haiphong* tồn tại như một diễn đàn của các nhà tư bản Pháp ở Bắc Kỳ. Là một trong số rất ít các tờ báo không bị đình bản trong suốt thời gian tồn tại, tờ báo *Le Courier d'Haiphong* cung cấp cách thức xuất bản báo chí trong những giai đoạn sơ khai của nền báo chí ở Việt Nam, đồng thời là nguồn tư liệu có giá trị cho các nghiên cứu về lịch sử kinh tế, lịch sử đô thị, hay hoạt động giao lưu – tiếp biến văn hoá những năm cuối thế kỷ XIX và nửa đầu thế kỷ XX.

Từ khoá: *Le Courier d'Haiphong*, Thư tín Hải Phòng, báo chí Pháp ngữ, nhật báo địa phương.

1. Mở đầu

Nghiên cứu các tờ báo tiếng Pháp xuất bản ở Việt Nam thời kỳ 1858-1945 là nội dung đã được đề cập trong một số công trình thông sử, lịch sử báo chí, văn hoá và văn học. Các nhà nghiên cứu trong nước thường tiếp cận dòng báo chí này với tư cách của một nguồn tư liệu nhằm làm rõ quá trình hình thành, phát triển của báo chí ở Việt Nam. Tiểu luận của Đào Trinh Nhất trên Trung Bắc Chủ Nhật số 101 ngày 9-3-1942 được xem như nghiên cứu có tính chất mở đầu. Các công trình tiêu biểu sau này có thể kể tới như các cuốn sách của Huỳnh Văn Tông (1973, 2000) [1], Nguyễn Việt Chước (1974) [2], Đỗ Quang Hưng và cộng sự (2000) [3], Phan Đăng Thanh – Trương Thị Hoà (2017) [4] và một số bài báo của Doan Thi Do (Đoàn Thị Độ ?) [5], Nguyễn Ngu Í (1966) [6], Đặng Thị Vân Chi (2016) [7]. Gần đây, việc đăng tải các bài nghiên cứu của Lý Đăng Thanh trên trang thông tin nghiên cứu lịch sử (nghiencuulichsu.com) điềm lại khá đầy đủ sự xuất hiện và thông tin sơ giản về các tờ báo xuất bản ở Đông Dương giai đoạn 1858-1945 [8]. Trên thế giới, việc nghiên cứu dòng báo chí này đã có những đổi mới trong khoảng hai thập kỷ vừa qua nhờ sự gia tăng hệ thống dữ liệu cung cấp bởi các kỹ thuật lưu trữ và thư viện hiện đại được xây dựng tại Pháp, Canada, Hồng Kông (Trung Quốc). Ngoài giá trị tư liệu, giới chuyên môn bắt đầu chú tâm đến hoạt động xuất bản như chu trình xuất bản báo chí, các

điều kiện xuất bản (in ấn, kỹ thuật/công nghệ, điều kiện kinh tế, điều kiện pháp lý). Dù chưa có nhiều công bố, song đây là những gợi ý mới về phương pháp luận cho việc tiếp cận dòng báo chí này ngoài khuôn khổ của một loại công cụ phục vụ cho chính sách thực dân của nhà nước Pháp [2; tr.27].

Trong số các tờ báo tiếng Pháp xuất bản ở Việt Nam thời kì 1858-1945, tờ báo *Le Courrier d'Haiphong* (Thư tín Hải Phòng) là trường hợp nhật báo địa phương rất đáng chú ý. Được hưởng quy chế đặc biệt theo Đạo luật Tự do báo chí 1881 cho báo Pháp ngữ ở Đông Dương, *Le Courrier d'Haiphong* không chỉ phản ánh sự phát triển của các địa phương ở Bắc Kỳ mà còn có vai trò thúc đẩy các hoạt động khai thác thuộc địa thông qua việc bênh vực các quan điểm chính trị, cung cấp các thông tin kinh tế đến giới tư bản tài chính ở chính quốc. Tờ báo này có hai điểm đáng chú ý: thứ nhất, đây là một trong hai tờ tin tức địa phương (le courrier) có tính đặc trưng cho đô thị - thương cảng lớn của Đông Dương (là Sài Gòn và Hải Phòng); thứ hai, nó thuộc về một số rất ít các tờ báo tiếng Pháp có thời gian xuất bản dài trong gần 60 năm (1886-1945), chỉ dừng xuất bản khi quân Pháp ở Đông Dương bị thất thế trước quân đội Nhật Bản. Tuy vậy, hầu như chưa có một nghiên cứu đáng kể nào về quá trình ra đời của tờ báo cũng như những giá trị mà tờ báo đem lại cho độc giả đương thời. Trên cơ sở tiếp cận bản gốc của tờ báo cùng các công trình khảo cứu về lịch sử báo chí, Đạo luật Tự do báo chí của Pháp, về đô thị cảng Hải Phòng, nhất là các tập hợp thông tin về các công ti Pháp thời thuộc địa tại địa chỉ <http://entreprises-coloniales.fr>, bài báo này tập trung làm rõ 3 vấn đề liên quan đến tờ *Le Courrier d'Haiphong* mà các công trình nghiên cứu chưa đề cập đến: (1) quá trình hình thành và hoạt động xuất bản của báo; (2) tình hình lưu trữ tờ báo hiện nay; (3) một số giá trị tư liệu của tờ báo có thể tiếp cận, khai thác. Đây là nghiên cứu khái quát, đặt cơ sở cho việc đi sâu khám phá những khía cạnh đa chiều, liên ngành của nhật báo tiếng Pháp địa phương thời Đông Dương thuộc Pháp nói chung, tờ báo *Le Courrier d'Haiphong* nói riêng và vai trò của báo chí Pháp ngữ trong quá trình giao lưu văn hoá ở Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự ra đời của tờ báo *Le Courrier d'Haiphong*

Từ năm 1861, Chuẩn Đô đốc quân viễn chinh Pháp, Thống soái Louis Adolphe Bonard - người đứng đầu đội quân viễn chinh Pháp ở Nam Kỳ và sau là đứng đầu bộ máy hành chính thực dân đã sử dụng báo chí làm phương tiện phổ biến các chính sách của đế quốc đến hệ thống thuộc chức. Louis Bonard đã đưa đến Nam Kỳ những cơ sở kỹ thuật in ấn thiết yếu nhất để có thể xuất bản những tờ công báo đầu tiên bằng cả tiếng Pháp (1861) và tiếng Hán (1862) trước khi cho phép xuất bản tờ báo bằng chữ quốc ngữ (1865) [2; tr.29]. Việc mở rộng quyền xuất bản các tờ báo trong khoảng hai thập kỉ sau đó chứng tỏ báo chí đã dần tìm được nguồn độc giả cho riêng nó, bao gồm trước hết là binh lính và đội ngũ quan chức thực dân, những người Việt làm việc trong bộ máy hành chính Pháp, sau mới là những trí thức người Việt lớp trên thông thạo chữ Hán, chữ Pháp và chữ quốc ngữ. Khi Đạo luật Tự do báo chí 1881 được thực thi ở Nam Kỳ, có tổng cộng trên 20 tờ báo đã ra đời. Các tờ báo này chủ yếu làm công cụ tuyên truyền và phô trương nền văn minh chính quốc, phổ biến Pháp ngữ và chữ quốc ngữ. Chúng được xuất bản để lôi kéo, thu hút những trí thức bản xứ [2; tr.27] theo con đường cai trị thực dân thông qua việc cung cấp nguồn thông tin thời sự nhanh và phong phú hơn nhiều lần so với cách thức thông tin truyền thống.

Sự thắng thế của quân đội Pháp giữa những năm 1880 ở Việt Nam đã mở rộng không ngừng phạm vi ảnh hưởng và toàn trị của bộ máy hành chính thuộc địa bên cạnh việc duy trì trong kiểm soát bộ máy hành chính vốn có của triều Nguyễn. Báo chí ngày càng trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống của đội ngũ các nhà thực dân, các nhà thương mại và viên chức hành chính, nhất là trên các nhượng địa của Pháp. Báo chí không chỉ là phương tiện truyền đạt, phổ biến các chính sách của chính quyền Pháp mà ngày càng rộng rãi hơn trong việc đưa đến độc giả lượng thông tin về đời sống văn hoá của người châu Âu, những tin tức về

đời sống kinh tế Pháp ở Đông Dương nhằm thu hút sự ủng hộ từ chính quốc, các khoản đầu tư vào thuộc địa thông qua các công ti kỹ nghệ và thương mại. Vừa tròn hai thập kỉ kể từ khi Louis Bonard cho xuất bản tờ báo tiếng Pháp đầu tiên ở Nam Kỳ, Đạo luật Tự do báo chí 1881 [9; tr.91-266] xác lập cơ sở pháp lí cho sự xuất hiện các loại báo in Pháp ngữ ở các vùng nhượng địa ở Nam Kỳ và Bắc Kỳ.

Các nhà thương mại, kỹ nghệ Pháp đã thay đổi chiến lược xâm nhập, đầu tư từ Vân Nam, Tứ Xuyên đến Bắc Kỳ bởi sự hấp dẫn của nó về tài nguyên, nhân công [10; tr.57-58] và đưa đến những thay đổi đáng kể của vùng cửa ngõ giao thương miền Đông Bắc. Quy chế nhượng địa cho phép các lực lượng quân sự và dân sự triển khai các hoạt động xây dựng cùng các hoạt động thương mại ở vùng cửa biển này [11; tr.78-148]. Thương cảng được mở mang cùng với sự hiện diện ngày càng nhiều hơn các hãng buôn với một lực lượng ngày càng nhiều người Pháp có lợi ích gắn bó với Hải Phòng. Ở một thành phố nhượng địa, nơi tập trung các nhà tư bản thực dân, nhu cầu phổ biến thông tin đã thôi thúc việc xuất bản một tờ báo làm phương tiện để người Pháp hiểu rõ hơn về sự phát triển của một đô thị nằm ở vị trí cửa ngõ vào Bắc Kỳ. Trong bối cảnh Hải Phòng được xác định kiến tạo một thành phố trên nền của một vùng đất lầy nơi ngã ba sông trở thành “cảng của Bắc Kỳ”, các cơ sở hạ tầng và thiết chế văn minh được xác lập phục vụ cho đời sống dân sự của người Pháp. Những thông tin mà báo chí đem lại dường như là cách truyền bá sống động về sự phồn thịnh đang dần đi lên trong đời sống kinh tế - chính trị - văn hoá của Hải Phòng đến người dân Pháp ở thuộc địa cũng như người dân chính quốc còn đang hoài nghi về vị thế của thương cảng này.

Những nhà tư bản thực dân có mặt ở Hải Phòng nhận thấy sự cần thiết về một tờ báo Pháp ngữ ngay tại thời điểm đế quốc Pháp chứng tỏ được “sức mạnh ở Viễn Đông” và “Bắc Kỳ bước sang giai đoạn mới” cần “được nhìn nhận theo cách hoàn toàn mới” [12; tr.7]. Ông Ulysse Clément Pila đến thành phố nhượng địa này năm 1886 sau khi nhận được hợp đồng độc quyền thành lập tại khu vực bến cảng các cửa hàng tổng hợp nhằm cung cấp các bảo đảm như một kho hàng thực với các cầu cảng nước sâu dành cho nơi neo đậu của tàu biển hoặc bất kỳ cơ sở tương tự nào khác ngay trên bờ sông Cẩm [13; tr.117-125]. Kinh nghiệm làm ăn ở các thành phố Thượng Hải, Yokohama, Lyon, Marseille... đã đưa đến cảng của Bắc Kỳ một nhà buôn kỳ cựu và nhạy bén với tình hình giao thương ở châu Á. Sự ra đời của những tờ báo tư nhân ở Đông Dương cổ vũ cho việc buôn bán của người châu Âu như *Le Courier de Saigon* (Sài Gòn thời báo, 1864), *L'Avenir du Tonkin* (Tương lai Bắc Kỳ, 1881) [14; tr.135] đã thúc đẩy Ulysse Pila đến việc sáng lập một tờ báo cho thành phố cảng của Bắc Kỳ trong tương lai. Tồn tại trong mô hình một công ty vô danh (société anonyme) với số vốn đăng ký ban đầu lên đến 60.000 francs nằm trong tay của hơn 20 thành viên sáng lập là những nhà tư bản thực dân định cư sớm ở thành phố cảng Hải Phòng [15; tr.1], tờ *Le Courier d'Haiphong* ra đời và xuất bản số đầu tiên trong khoảng thời gian Công ti của Ulysse Pila nhận thực hiện công trình dân sự xây dựng hệ thống nhà kho, cửa hàng, bến cảng. Các nhà sáng lập tờ báo đã tuyên bố sứ mệnh của nó tập trung vào khía cạnh kinh tế thực sự phù hợp với ý đồ dùng kênh báo chí làm phương tiện thể hiện tiếng nói của lực lượng này trong việc phát triển thương mại và kỹ nghệ. Nhiều người trong số họ tự nhận mình là “người Hải Phòng” (Haiphonnais) với danh nghĩa là thị dân, có nhiều đóng góp xây dựng nên một trung tâm kinh tế - đô thị của người Pháp ở Đông Dương [16; tr.669-701]. Như Ulysse Pila đã lập nên *Công ti nhà kho cảng Hải Phòng* (Société des docks de Haiphong) và chuyển nó cho chính quyền dân sự thành phố vào năm 1892 theo sự thoả thuận từ ngày đầu khởi dựng. Sau đó Ulysse Pila đã quay trở lại với niềm say mê vốn có của mình trong ngành buôn bán tơ, thiết lập nên mạng lưới thương mại có sức ảnh hưởng lớn ở Đông Dương cùng các vị thế đáng nể là thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng Đông Dương và Phó chủ tịch Liên minh thuộc địa Pháp (L'Union coloniale française) [17; tr. 59-111]. Một trong bốn thành viên Hội đồng quản trị của *Le Courier d'Haiphong* là Charles Vézin (1840-1919). Sinh trưởng ở vùng Bassou (Yonne), ông từng là nhà thầu khoán thực hiện các công trình đường sắt, đường

kéo tàu hơi nước, kênh đào Bourgogne tại Pháp trước khi chuyên hướng sang phát triển công nghiệp ở Đông Dương năm 1886. Ở đây, Charles Vézin trở thành một nhà thầu khoán, đồng thời là chủ xưởng sửa chữa tàu thủy, thành viên của Phòng Thương mại Hải Phòng. Charles Vézin được đánh giá là người có ý chí mạnh mẽ bảo vệ sự tồn tại của cảng Hải Phòng trước làn sóng đòi di chuyển cảng của Bắc Kỳ sang Quảng Yên - địa điểm được cho là có nhiều điều kiện thuận lợi hơn để các tàu lớn có thể cập bến dễ dàng.

Báo chí Pháp ngữ ở Đông Dương cần có lượng độc giả trung thành, lực lượng những người viết báo và sự hiện diện của nhà in công nghiệp. Với số thị dân chưa đến 600 người châu Âu cuối những năm 1880, việc xuất bản và phát hành tờ *Le Courrier d'Haiphong* gặp phải những khó khăn trong những năm đầu tiên. Năm 1889, các nhà đồng sáng lập và hãng Ulysse Pila đã dự tính bán tờ báo này cho ông Paul Chater, nhân viên ngân hàng người Anh ở Hồng Kông. Paul Chater có những mối liên hệ thân thiết với người Pháp ở Bắc Kỳ vì ông có chân trong *Công ti Than Bắc Kỳ* (Société française des charbonnages du Tonkin), là nhà đầu tư cho các hoạt động thăm dò tài nguyên khoáng sản của công ti như khoan thăm dò dầu mỏ, tìm kiếm mỏ đồng. Ông P. Chater đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của một công ti cao su ở Nam Kỳ – *Công ti nông nghiệp Suzannah* (Société agricole de Suzannah), đã được thưởng Bắc đầu bội tinh của Pháp. Lí do bán tờ báo này là do Hội đồng quản trị và Chủ bút cùng các thành viên sáng lập đã tập trung quá nhiều về khía cạnh chính trị mà không để tâm đến vấn đề kinh doanh – là đối tượng chính của tờ báo. Chính vì vậy mà *Le Courrier d'Haiphong* đã không cân đối được tài chính dẫn đến việc phải tuyên bố giải thể và chuyển nhượng quyền xuất bản tờ báo ở Đông Dương. Kể từ thời điểm đó, quan điểm hoạt động của tờ báo hướng đến việc thúc đẩy sự thâm nhập ngày càng nhiều hơn của các nhà tư bản châu Âu, đón nhận các dòng vốn từ nước ngoài đầu tư vào Bắc Kỳ [15; tr.1] nhằm cạnh tranh với các công ti Pháp. Sự chuyên hướng của tờ báo phản ánh gián tiếp sự thay đổi của người châu Âu, trước hết là của giới thương mại Pháp, về vị thế của Bắc Kỳ trong các chiến lược thương mại của các nước, các công ti châu Âu ở thị trường Đông Bắc Á và Đông Nam Á.

Ở một động thái khác, hãng Ulysse Pila đã vận động thành lập một liên minh mới do luật sư Devaux làm đại diện đứng tên chính thức để mua lại tờ báo, tránh việc nó được bán cho những người nước ngoài khác ở Đông Dương. Vì nếu nằm trong tay người Anh, người Đức hoặc người Trung Quốc, tờ báo có thể làm tăng uy tín của các công ti đối thủ của người Pháp trong khi giới tư bản thực dân Pháp cần có một phương tiện cổ vũ cho việc đầu tư phát triển thành phố cảng Hải Phòng. Dưới sự điều hành của liên minh này, tờ báo thực hiện đúng chương trình ban đầu của nó là hướng tới phục vụ cho nước Pháp và hoạt động thương mại của Pháp ở Đông Dương. Quan điểm của *Le Courrier d'Haiphong* thể hiện rất rõ là tổ chức phục vụ lợi ích của người Pháp ở Đông Dương, tập trung vào 4 mảng nội dung liên quan đến chính trị, thương mại, công nghiệp và nông nghiệp [18; q.1889]. Do vậy cuối cùng tờ báo *Le Courrier d'Haiphong* vẫn ở trong tay của những nhà tư bản thực dân Pháp mà chủ yếu là các nhà thầu khoán, nhà kỹ nghệ, nhà buôn. Một yếu tố thuận lợi cho sự duy trì hoạt động của tờ báo này chính là sự xuất hiện của các xưởng in công nghiệp, trong đó có *xưởng in Viễn Đông* (Imprimerie d'Extrême-Orient: IDEO) được Francois Henri Schneider thiết lập hồi cuối thế kỷ XIX, thường gọi là *xưởng in Schneider* (Imprimerie Schneider). Với kinh nghiệm trong nghề in ở Đông Dương từ 1882 (Sài Gòn), F. H. Schneider đã không chỉ phát triển các dịch vụ in tư nhân ở Hà Nội, Hải Phòng mà còn tham gia tích cực trong sự phát triển của dòng báo chí Pháp ngữ. Xưởng này sau đó được chuyển nhượng lại cho ông Léon Gallois đầu thế kỷ XX, thường gọi là *xưởng in Léon Gallois* (Imprimerie Léon Gallois), nhưng tên chính thức của nó thuộc về quyền đăng ký của công ti vô danh nhà in Viễn Đông không thay đổi. Tiếp quản cơ ngơi này tại số 28 phố Paul Bert, Hải Phòng (nay là phố Điện Biên Phủ), *Xưởng in Viễn Đông* trong thời kỳ Léon Gallois được trang bị tốt với số tư bản đạt 600.000 francs [19; tr.162]). Xưởng in hoạt động nhờ sự vận hành rất chuyên nghiệp và sự sắp xếp khéo léo của người quản lí cùng phối

hợp với một xưởng đúc chữ kim loại cho nhà in tại Hà Nội [20; tr.2]. Ngành công nghiệp phụ trợ này đã góp phần thúc đẩy sự phát triển của nền báo chí trước tiên nằm trong tay người Pháp, sau đó ngày càng trở nên phổ biến trong đời sống tinh thần của người dân.

2.2. Tình hình xuất bản của tờ báo

Với chỉ duy nhất phiên bản Pháp ngữ, *Le Courier d'Haiphong* ban đầu được xuất bản 4 tuần 1 số (quadri-hebdomadaire) (ngày nay có thể coi giai đoạn xuất bản đầu tiên của tờ báo ở dạng nguyệt san, trung bình 1 tháng 1 số) như một động thái thăm dò phản ứng tiếp nhận của độc giả. Không lâu sau đó, báo tăng thời lượng xuất bản lên 2 số mỗi tuần (bi-hebdomadaire), phát hành vào ngày thứ Năm và ngày Chủ nhật. Giám đốc là ông Léon Gallois [14; tr.314-315]. Người sáng lập đồng thời đảm nhận vị trí Tổng biên tập là ông J. de Cuers de Cogolin. Ông B. Boury đảm nhiệm vị trí Biên tập viên của tờ báo. Tòa soạn báo nằm ở phố Harmand (nay là phố Lê Đại Hành), Hải Phòng. Ông René de Guers làm phóng viên thường trú của báo ở Paris, văn phòng ngụ tại số 57 phố Faubourg Saint Denis. Léon Gallois sau này đã rời khỏi tờ báo và trở thành người quản lý *xưởng in Viễn Đông* cho đến những năm tháng cuối cùng của cuộc đời mình tháng 3-1912 [21; tr.3].

Việc xuất bản và phát hành báo diễn ra suôn sẻ trong tay những nhà quản lý mới sau sự kiện Paul Charter. Từ năm 1896, tờ *Le Courier d'Haiphong* tăng số báo xuất bản thành 3 số mỗi tuần (tri-hebdomadaire), phát hành vào các ngày thứ Ba, thứ Năm và thứ Bảy. Trong một khoảng thời gian từ tháng 6.1896, các ông L. Dupuy và F. Autrand làm giám đốc điều hành, ông Jean Bernard làm phóng viên thường trú tại Paris. Nhờ vậy mà những thông tin từ chính quốc đã đến được với độc giả Pháp của tờ báo tại Bắc Kỳ một cách đều đặn. [18; q.1896]

Bước tiến triển đáng lưu ý diễn ra vào năm 1908 với sự kiện tờ *Le Courier d'Haiphong* trở thành nhật báo (quotidien) [18; q.1908]. Tòa soạn báo được chuyển sang phố Paul Bert, Hải Phòng, rất gần với cơ ngơi của xưởng in. Việc duy trì mô hình nhật báo quả thực không mấy dễ dàng vì cần có khối lượng thông tin rất lớn cho mỗi số, nhất là những tin tức cập nhật về thương mại và tình hình các địa phương. Bù lại, báo dành 50% số trang để cập nhật thông tin hàng ngày về lịch trình của các hãng vận tải đường sông, tin tức về thương mại đường biển và thời lượng cho quảng cáo. Báo cũng đăng tải các bài về văn hóa – nghệ thuật của người Pháp ở Bắc Kỳ, nhất là các sinh hoạt văn hóa – thể thao – giải trí ở Hải Phòng. Thậm chí nó còn đăng tải cả tranh biếm họa về những thay đổi của thành phố hoặc của các tầng lớp xã hội, các vấn đề xã hội ở thuộc địa [18; q.1896-q.1905].

Trong quá trình xuất bản, Tòa soạn của báo *Le Courier d'Haiphong* có nhiều thay đổi về nhân sự với sự tham gia của các sĩ quan, thương gia, công chức. Năm 1910, khi ông Louis Fonvillars đảm nhận chức Tổng biên tập, tờ báo mở một chi nhánh ở số 27 đại lộ Rollandes (nay là đường Hai Bà Trưng), Hà Nội. Năm 1911, văn phòng đại diện ở Hà Nội đổi sang số 26 bis, đại lộ Gia Long (nay thuộc phố Bà Triệu), còn văn phòng đại diện ở Paris được đặt tại nhà số 11, quảng trường Bourse. Đội ngũ làm công tác biên tập và sản xuất, phát hành báo cũng có những sự bổ sung nhân lực. Ông René Le Gac làm người sửa bài, ông Max-Agier làm biên tập, các ông Ch. Rouyer làm đại diện ở Hà Nội, Oudot làm đại diện ở Sài Gòn, Jean Bernard làm đại diện cho báo ở Paris. Những cộng tác viên chính ở Paris là De Pourvoirville, Emmanuel, Bourcier và Pierre Delabrousse. [22; tr.423] Trong số những cộng tác viên này, Georges-Albert Puyou de Pouvoirville là một nhà Đông Phương học, có bút danh là Matgioi (Mặt Giời) (có nghĩa là con mắt của ban ngày) đồng thời là nhà huyền học, nhà thơ và dịch giả. Đến Đông Dương dưới vai trò của sĩ quan trong binh đoàn nước ngoài, thời gian de Pouvoirville sống và hoạt động ở Bắc Kỳ khiến cho ông hiểu rõ hơn về đời sống, tinh thần, văn hoá tư tưởng của người phương Đông, đúc kết trong cuốn sách *Le Tonkin actuel (1887-1890)* (Xứ Bắc Kỳ ngày nay) trên tinh thần bảo vệ tích cực cho chủ trương và phương thức thực dân của Pháp.

Khi ông Henri Tirard làm Tổng biên tập (1915) thì ông René Le Gac đảm nhiệm vị trí biên tập; ông Max-Agier làm biên tập-quản lý; ông A. Gilet làm phóng viên ở Hà Nội; ông Charles Mazet, cựu phóng viên của *L'Avenir du Tonkin*, làm phóng viên ở Paris. Charles Mazet đồng thời còn là thành viên Hội đồng quản trị của *Công ti than Tuyên Quang* (Société des Charbonnages de Tuyên-Quang) [23; tr.76]. Henri Tirard sau đó chuyển sang là việc trong nhà in thương mại của tờ báo *Le Colon français* (tờ báo cổ vũ cho chính sách thuộc địa với khẩu hiệu thể hiện luận điệu của các nhà thực dân là nhằm bảo vệ lợi ích của người Pháp và người Việt Nam) và là người uỷ quyền điều hành hoạt động của *Công ti than Mạo Khê* (Charbonnages de Mạo Khê) trong các giao dịch thương mại ở Hải Phòng [24; tr.71]. Ông này còn là chủ của hãng xe kéo ở Hải Phòng và từng có tên trong danh sách các ứng cử viên bầu vào Phòng Thương mại Hải Phòng trong các năm 1920-1923. Ít lâu sau, ông Henri Cucherousset làm phóng viên thường trú tại Hà Nội (1916) [25; tr.47]. Ông này sau đó trở thành chủ bút của tờ báo chuyên về kinh tế ở Đông Dương là tờ *L'Éveil économique de l'Indochine* (Thức tỉnh kinh tế Đông Dương) – một trong những tờ báo Pháp ngữ đặc biệt có thiện cảm với Hải Phòng.

Tờ *Le Courrier d'Haiphong* dường như không mấy liên quan đến việc hình thành nên đội ngũ tinh hoa của Đông Dương ngoại trừ việc nó có thể thu hút thêm độc giả là tầng lớp thị dân và học sinh. Năm 1920, L. Laveran – đại diện cho *Le Courrier d'Haiphong* – trở thành 1 trong 16 thành viên của Hội Khai Trí Tiến Đức (Association pour la Formation Intellectuelle et Morale des Annamites). Sự tham dự này cho thấy vai trò của tờ báo trong việc cổ vũ xu hướng phổ biến kiến thức và văn hoá phương Tây trong sự phát triển, hiện đại hoá nền văn hoá Việt Nam và chủ trương giao lưu văn hoá giữa học thuật truyền thống với trào lưu Tây học.

Sự gắn bó chặt chẽ giữa tờ báo với giới tư bản thực dân ở Bắc Kỳ đã khiến cho nó được chú ý. Năm 1924, để tiếp tục duy trì sự tồn tại có giá trị tích cực với thành phố cảng của Bắc Kỳ, Công ti Rượu của ông Fontaine đã mua lại các cổ phiếu của *Le Courrier d'Haiphong* để trở thành một trong những cổ đông chính. Trong số những biên tập của tờ báo có một thành viên là người đại diện của Công ti Fontaine. Bên cạnh đó, những người chịu trách nhiệm quản lý và xuất bản *Le Courrier d'Haiphong* đều đồng thời là những nhà tư buôn, nhà kỹ nghệ hoặc nhà báo có uy tín và ảnh hưởng tại Bắc Kỳ. Năm 1929, ở vị trí Tổng biên tập, nhà báo René Le Gac đã làm cho uy tín của *Le Courrier d'Haiphong* ngày càng có ảnh hưởng trong đời sống kinh tế - xã hội của thành phố. Ông ta cho rằng cần phải thừa nhận vai trò của báo chí trong việc phổ biến những tin tức chính thống của chính quyền thuộc địa đến với dân chúng, mà chính quyền Pháp ở Đông Dương cũng như ở Bắc Kỳ nên cho phép các đại diện của báo chí tham dự đưa tin về những nội dung thảo luận trong tất cả các cuộc họp của nhà cầm quyền. Le Gac đã điều hành tờ báo trong nhiều năm và được đánh giá là người có kiến thức sâu sắc về Bắc Kỳ và rất thực tiễn. Là người chính trực và chuyên nghiệp, đã tạo được uy tín cao trong làng báo Bắc Kỳ, chính René Le Gac đã được mời làm thành viên của Ủy ban tổ chức Hội chợ Hải Phòng năm 1935 [26; tr.1]. Lúc này, tờ báo của Le Gac là 1 trong số 58 tờ báo Pháp ngữ và là một trong số 445 tờ báo được xuất bản và phát hành trên toàn xứ Đông Dương.

Năm 1940, Thouzellier Louis Gérard - Giám đốc của *Le Courrier d'Haiphong* có tên trong danh sách ứng viên cuối cùng của Phòng Thương mại Hải Phòng không phải với tư cách chủ một công ti thương mại mà với tư cách là đại diện của tờ báo. Ông ta còn nhận được sự tôn trọng của Jean Decoux, Toàn quyền Đông Dương thời kỳ 1940-1945, khi J. Decoux có dịp ghé qua Hải Phòng. Louis Thouzellier chịu trách nhiệm xuất bản tờ báo cho đến khi ông ta qua đời trong cuộc nổi dậy chống Nhật năm 1945 của người dân ở thành phố cảng [27; tr.159].

Đội ngũ biên tập và xuất bản của *Le Courrier d'Haiphong* có số lượng khiêm tốn, thường không vượt quá 10 thành viên. Những vấn đề thuộc về chu trình xuất bản còn chứa đựng nhiều thông tin cần tiếp tục nghiên cứu và giải đáp song sự tồn tại của tờ báo cho thấy đội ngũ biên tập đã rất tôn trọng đường lối của Ban quản trị tờ báo. Ngoài những người biên tập chuyên

ngiệp, đồng thời cũng là những người am hiểu tình hình thuộc địa, Ban biên tập còn tiếp nhận các phóng viên không chính thức là các cộng tác viên nhận được thẻ thành viên của báo, những người Pháp thích khám phá sự bí ẩn của xứ thuộc địa trong khi được cử sang vùng đất này để làm việc ở một cơ quan công quyền nào đó. Sự hiện diện tên tác giả trên mặt báo là một bí ẩn lớn, đôi khi qua lời bạt của chủ bút – Tổng biên tập, tác giả chỉ được nhắc đến với tư cách là “một độc giả của tờ báo” hoặc bằng một bút danh khó lí giải. Trường hợp của ông Claude Bourrin là một ví dụ tiêu biểu. Đến Hải Phòng từ cuối thế kỉ XIX với vai trò của một viên chức ngành thuế, Claude Bourrin nhận được lời mời cộng tác của Tòa soạn báo *Le Courier d'Haiphong*, và sau là cộng tác viên của tờ *L'Avenir du Tonkin*, khi ông ta có bài viết đầu tiên về hoạt động của Nhà hát Lớn thành phố với các vở ca kịch. Ông ta không đề tên mình trên mẫu tin tường thuật mùa khai mạc của Nhà hát Lớn này mà chọn bút danh là Chaléons – tên ngôi làng quê hương của ông ở tỉnh Loire Hạ [28; tr.35-36]. Sau đó, Claude Bourrin đã được mời ngồi ở vị trí thuận lợi hoàn toàn miễn phí trong các buổi ca kịch (một đặc ân dành cho người có thể phóng viên của tờ báo), tất nhiên với mức lương 60 đồng Đông Dương tương đương 144 francs mỗi tháng đủ khả năng cho ông ta đi xem kịch mỗi tuần [28; tr.29]. Từ câu chuyện của Claude Bourrin cho thấy mối quan tâm của người Pháp đến tờ báo này như một phương tiện trao đổi thông tin và một món ăn tinh thần của họ vào mỗi buổi sáng. Sau này Claude Bourrin tiết lộ rằng nhà cầm quyền tỏ ý cấm công chức làm cộng tác cho các tờ báo và ông ta đã bị điều chuyển đến làm việc ở vùng biên giới Việt Nam – Trung Quốc.

Các đại lí của báo *Le Courier d'Haiphong* có ở Hà Nội (đại lí M. Schroeder – phó Paul Bert (nay là phố Tràng Tiền), đại lí M. F. Schneider Aine - hiệu sách phố Exposition), Sài Gòn (đại lí M. Aug. Bock – số 28, đường Rigault de Genouilly, sau là một phần của phố đi bộ Nguyễn Huệ), Hồng Kông, Thượng Hải, Yokohama (đại lí Kelly và Walsh), Paris (đại lí M. Challamel Aine, hiệu sách số 5 phố Jacob). Trong đó phần lớn các đại lí ở Đông Dương và Viễn Đông bán theo quý hoặc bán theo số báo, riêng ở Paris chỉ bán báo theo từng số. Đến hết ngày 12-3-1891, báo không còn được bán tại Sài Gòn theo con đường đại lí nữa. [18; q.1891]

Giá bán *Le Courier d'Haiphong* theo năm ở châu Âu là 52 francs, 6 tháng – 27 francs, 3 tháng – 15 francs. Giá bán báo theo năm ở Đông Dương, Philippine, Viễn Đông là 15 piastres (đồng bạc Đông Dương), 6 tháng – 8 piastres, 3 tháng – 5 piastres. Năm 1910, giá bán của tờ báo tăng lên tương ứng thành 20 piastres; 12 piastres và 7 piastres, giá bán lẻ là 10 centimes một tờ [18; q.1889-q.1810]. Độc giả ở Nhật Bản và Trung Quốc đặt mua báo sẽ cộng thêm phụ phí chuyển qua bưu điện tương ứng với các mức 6 piastres/1 năm; 3 piastres/6 tháng và 1,5 piastres cho 3 tháng [19; tr.162]. Giá bán cho các lực lượng quân sự chỉ còn 1/2 so với mức giá thông thường. So với các tờ báo có sức ảnh hưởng ở Bắc Kỳ và Đông Dương như *L'Avenir du Tonkin* mỗi số ra 2.500 bản, tờ báo của thị dân châu Âu ở Hải Phòng chỉ xuất bản chừng 700 bản [18; q.1930], một con số khá nhỏ nhưng hoàn toàn phù hợp với điều kiện thực tế của nó là phục vụ chủ yếu cho một bộ phận độc giả thành phố cảng, lúc cao điểm nhất cung cấp cho nhu cầu của khoảng 1% dân số Hải Phòng từ những năm 1920. Như vậy, trung bình mỗi số báo, Tòa soạn thu được tổng số tiền từ 100 đến 120 francs (trên 3.000 francs mỗi tháng), tương ứng với từ 30 đến 40 đồng Đông Dương (dưới 1.200 đồng mỗi tháng). Với số tiền này, tương đương với 20 lần mức lương khởi đầu của một viên chức Pháp ở Bắc Kỳ, liệu có đủ đảm bảo duy trì hoạt động của tờ báo? Do vậy, việc duy trì xuất bản tờ báo này không phải đến từ giá bán của nó mà phụ thuộc nhiều vào phần tài chính thu được từ các quảng cáo.

Giá quảng cáo trên *Le Courier d'Haiphong* trong các trang chính số 1 và số 2 là 5 francs với các Công ti Pháp, ở trang số 3 là 2,5 francs, trang 4 là 1,5 francs. Giá tương ứng ở Đông Dương, Viễn Đông là 1 piastre, 50 centimes và 30 centimes. Ban đầu báo chỉ nhận quảng cáo tại địa chỉ tòa soạn trên phố Harmand, Hải Phòng. Sau đó, các nội dung quảng cáo được nhận tại các địa chỉ ở cả Hải Phòng, Hà Nội và Paris như : MM. Mayence et Cie ở số 9 đường Tronchet, Paris; Văn phòng của Havas, số 8 quảng trường Bourse, Paris; Văn phòng báo tại số 49 phố Paul Bert, Hải

Phòng; Văn phòng đại diện tại số 48, đại lộ Gambetta, Hà Nội. [18; q.1908, q.1916] Các trang quảng cáo của tờ báo chưa bao giờ trống, điều đó đem lại khoản tài chính dao động từ 55 - 112 francs/số hoặc trên 11 - 22 đồng Đông Dương, tương ứng với khoản thu từ 1.650 - 3.360 francs hoặc trên 350 - 672 đồng Đông Dương mỗi tháng. Trong một số trường hợp đặc biệt, thông tin quảng cáo đặt ngay tại vị trí góc phía trên bên phải của trang số 1, thay cho thông tin của các văn phòng đại diện báo. Nguồn thu từ xuất bản tờ báo đem lại cho Công ti vô danh đặc biệt này gần 56.000 - 76.320 francs/năm tương đương với gần 19.000 - 22.500 đồng Đông Dương.

2.3. Tình hình lưu trữ tờ báo

Tờ báo hiện đang được lưu trữ phục vụ độc giả tại Thư viện Quốc gia Việt Nam (phố Tràng Thi, Hà Nội) và Thư viện thuộc Trung tâm Lưu trữ Hải ngoại Pháp, tại thành phố Aix-en-Provence (Archives Nationales d'Outre-Mer: ANOM). *Le Courrier d'Haiphong* thuộc về danh mục tài liệu quý hiếm, hạn chế đối tượng khai thác ở Thư viện Quốc gia Việt Nam (Hà Nội). Khác với nhiều loại tài liệu quý hiếm hiện đang được lưu trữ tại đây, thường thường những độc giả muốn tiếp cận với tài liệu này cần trình bày được mục đích nghiên cứu, có giấy giới thiệu của cơ quan và được lãnh đạo Thư viện xem xét, chấp thuận. Một điểm đáng chú ý là, báo chỉ được phục vụ trong giờ hành chính và yêu cầu người đọc phải tuân thủ nghiêm ngặt quy định giữ gìn sự toàn vẹn của tờ báo - một điều kiện ngặt nghèo như khi chúng được phục vụ tại cơ quan Lưu trữ Quốc gia. Ở Thư viện Trung tâm Lưu trữ Hải ngoại tờ báo cũng được phục vụ cho độc giả theo phương thức phục vụ như với hệ thống tài liệu lưu trữ. Độc giả đề nghị mượn báo bằng cách nhập số mã của báo trên máy tính, hẹn lịch mượn trong ngày hoặc đặt lịch hẹn vào những ngày tiếp sau, thời gian chờ nhận tài liệu từ thủ thư tối đa trong 30 phút. Báo được đặt mượn cùng 1 lúc tối đa 03 tài liệu, nhận từng tài liệu để nghiên cứu. Khối tài liệu có thể được đề nghị giữ tại quầy phục vụ để tiếp tục đọc vào ngày hôm sau.

Tình hình lưu trữ tờ báo ở Thư viện Quốc gia Việt Nam và Thư viện thuộc Văn khố hải ngoại Pháp hiện nay khá đầy đủ, có sự bổ sung cho nhau (xem Bảng 1). Điểm khuyết đáng lưu ý thuộc về các năm từ 1909 đến 1915 ở cả hai thư viện. Đối với số lượng ấn phẩm tờ báo giai đoạn cuối thế kỉ XIX, hiện tại Thư viện Quốc gia còn lưu trữ 581 số báo trên khoảng trên 1.800 số báo được phát hành, chiếm tỉ lệ dưới 30% tổng số đã xuất bản. Đối với ấn phẩm báo xuất bản trong giai đoạn nửa đầu thế kỉ XX, Thư viện Quốc gia tại Hà Nội còn lưu trữ được 10.231 số trên 13.000 số báo, chiếm tỉ lệ khoảng 79%. Tính tổng số báo còn bảo quản được tại Thư viện này đến nay là 71,82% tổng số báo đã được xuất bản, được đóng gộp thành 153 bộ tài liệu phục vụ bạn đọc khai thác.

Trong khi đó, tại thư viện của Trung tâm Lưu trữ Hải ngoại Pháp, các số báo bắt đầu có từ tháng 7.1890 đến 11.1902; từ tháng 1.1905 đến tháng 12.1908; từ tháng 1.1920 đến tháng 12.1921; từ tháng 1 đến tháng 6.1930; các tháng 1 và 2.1940; 1944-1945. Do thời gian tiếp cận gần nên chúng tôi chưa thống kê được chi tiết tổng số báo ở Thư viện ANOM. Cũng giống như phương thức lưu trữ tại Việt Nam, báo được đóng quyển theo năm tiện cho việc bảo quản và phục vụ bạn đọc. Sự bổ khuyết của các nguồn lưu trữ tại cả Việt Nam và ở Pháp cho phép tiếp cận đầy đủ hơn về *Le Courrier d'Haiphong*, tuy nhiên những khoảng trống 1909-1915 cần tiếp tục bổ sung từ các thư viện, Trung tâm lưu trữ ở Việt Nam, ở Pháp và trên thế giới trong những nghiên cứu tương lai.

Bảng 1. Lưu trữ *Le Courrier d'Haiphong* ở TVQG HN và TTLT Hải ngoại Pháp (Aix-en-Provence)

Năm	TVQGVN	LT Pháp	Năm	TVQGVN	LT Pháp
1886	2-129 (127)	Không có	1916	6580-6639 (60)	Không có
1887		Không có	1917	6718-6785 (68)	Không có
1888	Không có	Không có	1918	6786-7312 (527)	Không có
1889	232-334 (103)	Không có	1919	7313-7533 (221)	Không có

1890	355-438 (84)	th.7-th.12	1920	7691-7911 (221)	th.1-th.12
1891	439-592 (154)	th.1-th.12	1921	7912-8206 (295)	th.1-th.12
1892	593-644 (52)	th.1-th.12	1922	8355-8429 (75)	Không có
1893	Không có	th.1-th.12	1923	8207-8806 [8734] (599)	Không có
1894	Không có	th.1-th.12	1924	8807-9104 [8953] (297)	Không có
1895	Không có	th.1-th.12	1925	9105-9403 (299)	Không có
1896	1094-1154 (61)	th.1-th.12	1926	9404-9701 (298)	Không có
1897	Không có	th.1-th.12	1927	9702-9998 (297)	Không có
1898	Không có	th.1-th.12	1928	9999-10297 (299)	Không có
1899	Không có	th.1-th.12	1929	10298-10593 (296)	Không có
1900	Không có	th.1-th.12	1930	10594-10882 [10807] (288)	th.1-th.6
1901	Không có	th.1-th.12	1931	10885-11181 (297)	Không có
1902	1959-2045 (87)	th.1-th.11	1932	11182-11481 [11329-11406] (222)	Không có
1903	2046-2195 (150)	Không có	1933	11482-11780 (299)	Không có
1904	2197-3052 (855)	Không có	1934	11781-12079 [12004] (298)	Không có
1905	Không có	th.1-th.12	1935	11482-12379 [12229-12304] (821)	Không có
1906	3496-3747 (252)	th.1-th.12	1936	12380-12681 [12530-12606] (225)	Không có
1907	3872-4045 (174)	th.1-th.12	1937	12682-12981 [12828-12905] (223)	Không có
1908	4047-4247 (201)	th.1-th.12	1938	12982-13285 (304)	Không có
1909	Không có	Không có	1939	13286-13587 (302)	Không có
1910	Không có	Không có	1940	13588-13906 [13660-13738] (240)	th.1-th.2
1911	Không có	Không có	1941	13909-14224 [14065-14066] (314)	Không có
1912	Không có	Không có	1942	14226-14498 [14345] (272)	Không có
1913	Không có	Không có	1943	14501-14760 (26)	Không có
1914	Không có	Không có	1944	14761-15055 [14959-14982] (295)	th.1-th.12
1915	Không có	Không có	1945	Không có	th.1-th.12

[Nguồn: Thư viện Quốc gia Việt Nam (<http://opac.nlv.gov.vn/pages/opac/wpid-detailbib-id-249480.html>); Thư viện Lưu trữ Hải ngoại, Pháp (<http://bibliotheque.anom.archivesnationales.culture.gouv.fr/exl-php/cadcgp.php>)]

Tập hợp tư liệu từ hai Thư viện cho phép khai thác tương đối đầy đủ các ấn phẩm của báo. Tuy nhiên, *Le Courier d'Haiphong* hiện chưa được số hóa trên cả các hai kênh thông tin thư viện số của Thư viện Quốc gia Hà Nội và Thư viện ANOM. Chúng cũng hoàn toàn thiếu vắng trên thư viện số Gallica (<https://gallica.bnf.fr/>) của Thư viện quốc gia Pháp – nơi mà phần lớn các xuất bản trước năm 1945 đã được số hoá để phục vụ miễn phí người dùng trên toàn thế giới.

2.4. Giá trị về tư liệu của *Le Courier d'Haiphong*

Nguồn dữ liệu mà tờ báo mang đến cho người đọc, theo tính toán dựa trên số liệu xuất bản, đạt tới trên 16.200 số báo, tương ứng với trên 64.800 trang. Nó thực sự tạo nên một kho dữ liệu lớn về nhiều khía cạnh của Đông Dương, Bắc Kỳ và đặc biệt là của thành phố cảng Hải Phòng trong giai đoạn 1886-1945. Đúng như sứ mệnh mà tờ báo hướng tới bạn đọc của nó tiếng nói, cách nhìn và cả những quan điểm bên vực cho sự phát triển nền thương mại, kỹ nghệ và quyền lợi trực tiếp của giới tư bản thực dân ở điểm đầu cầu giao thương của Bắc Kỳ về vấn đề chính

trị, thương mại, công nghiệp và nông nghiệp. Giá trị tư liệu trước hết thể hiện trong nội dung truyền tải của tờ báo và trong cấu trúc nội dung thể hiện của nó.

Trên trang nhất, những bài báo quan trọng trước hết thể hiện quan điểm của chủ bút cũng đồng thời là quan điểm đại diện cho quyền và lợi ích của giới tư bản tại Hải Phòng về các chính sách của chính quyền thuộc địa. Nó phản ánh nhiều khía cạnh khác nhau trong đời sống chính trị mà độc giả quan tâm từ tình hình quân đội, chính sách của các viên Toàn quyền, hoạt động của Hội đồng Thành phố, việc phổ biến chính sách pháp luật...; cũng như các khía cạnh của đời sống kinh tế như : các vấn đề về giá cả sinh hoạt, những thành công của các công ti thương mại, công ti kỹ nghệ ở Bắc Kỳ, việc cung cấp nước sạch, giao thương, ngân hàng, việc xây dựng hệ thống đường sắt Hải Phòng – Vân Nam... Chủ bút của tờ báo từ thời của J. de Cuers de Cogolin đã luôn đón nhận những ý kiến tranh luận của độc giả xung quanh các tiểu luận này đồng thời cũng bày tỏ những quan điểm đòi quyền lợi cho giới báo chí thực dân trong các nhượng địa Pháp ở Bắc Kỳ. Trên số báo xuất bản vào Chủ nhật, ngày 26-7-1891, ông J. de Cuers de Cogolin đã thẳng thắn đòi quyền xuất bản theo Đạo luật Tự do báo chí 1881 và rằng nó cần được tôn trọng thực thi ở Hải Phòng khi mà cả chính quyền Pháp và chính quyền thực dân đều đang “bỏ rơi” việc áp dụng nó ở Bắc Kỳ [29; tr.1]. Và như vậy, hầu hết các tiểu luận này đều phản ánh rõ tiếng nói của các nhà tư bản thực dân về sự tồn tại theo cách cần thiết của một thương cảng cửa ngõ ở trên mảnh đất họ đã dày công xây dựng, nó phải thực sự là cảng chính của Bắc Kỳ.

Một trong những giá trị tư liệu mà tờ báo đem lại là những thông tin cập nhật về tình hình thay đổi của xứ Đông Dương, của Bắc Kỳ, của từng địa phương mà đặc biệt là của thành phố Hải Phòng. Những khoản đầu tư công, xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, đô thị, các tiện ích cần thiết cho nền cai trị của người Pháp. Cách thức cung cấp thông tin của tờ báo được thể hiện dưới dạng thức của một thư tín thường thấy của người Pháp. Nó cho thấy sự tôn trọng người tiếp nhận tin tức theo cách lịch sự và dĩ nhiên lượng thông tin cũng khá ngắn gọn.

Phần niên biểu địa phương (Chronique locale) cung cấp cho độc giả những thông tin có tính chất quan trọng theo chủ đề như hoạt động của Toàn quyền Đông Dương, vấn đề truy bắt cướp biển trên Biển Đông, hoạt động của Phòng Thương mại Hải Phòng, hoạt động quân sự của quân viễn chinh Pháp, vấn đề thời tiết trong năm và tác động của thời tiết đến các hoạt động kinh tế - xã hội, việc xây dựng các công trình dân sự ở Hải Phòng, đặc biệt là các dòng tin văn về tình hình vận hành cảng Hải Phòng.

Ngay trong trang số 2 của tờ báo, *Le Courrier d'Haiphong* dành một phần cho mục thảo luận giữa Toà soạn và độc giả thông qua việc đăng tải các thư góp ý hoặc yêu cầu của người đọc (Boite aux lettres). Việc đăng tải cho thấy mối quan tâm của độc giả đến các vấn đề mà tờ báo đã truyền tải đến họ cũng như đối với các vấn đề mà chính quyền thành phố cần giải quyết và tờ báo không chịu trách nhiệm về những ý kiến của độc giả được đăng tải.

Mục bản tin (Bulletin) là tin tức đặc biệt của Hội báo chí thuộc địa Pháp (Service spécial de l'Association de la Presse coloniale) có nhiệm vụ đăng tải và thông báo những sự kiện diễn ra tại Pháp, những quyết sách của chính phủ và các cơ quan chính quyền của Pháp liên quan đến ban hành chính sách, hoạt động tài chính, vấn đề thuộc địa. Trong bối cảnh mà những phương tiện liên lạc còn hạn chế, nó cung cấp cho độc giả những tin tức từ chính quốc và đặc biệt nhấn mạnh về những chính sách tài chính được ban hành, thông qua tại Pháp.

Chuyên mục bổ sung (Feuilleton) văn hoá, khoa học và giải trí của báo được thiết kế ở trang 2 trở đi bao gồm hai mảng chính là các loạt thông tin khoa học và chuyên mục văn học – lịch sử. Đây là một phần riêng biệt vì nó đưa đến những nội dung có tính chất văn hoá, khoa học khác hẳn với những thông tin chính trị, kinh tế trước đó. Chuyên mục này được sáng tạo từ năm 1800 dành cho những vấn đề giải trí hay văn hoá và nó được duy trì nguyên bản như cách mà cách tờ báo xuất bản trước năm 1836 vẫn sử dụng nhằm tạo nên không gian chuyển đổi giữa các

tin tức chính trị, kinh tế với các thông tin thống kê, quảng cáo khô khan nằm ở hai trang sau của tờ báo. Nó cũng đem đến cho độc giả các thông tin giải trí hoặc thường thức về khoa học nhằm làm tăng sự hiểu biết của người đọc đồng thời cũng thu hút thêm một phần những người quan tâm đến những vấn đề văn nghệ vì nó chứa đựng các thông tin nghiên cứu lí thú hoặc có tính chất hài hước. Cùng với nhiều tác phẩm văn học, một vài nghiên cứu chuyên sâu của thành viên Viện Viễn Đông Bác Cổ đã được mời đăng tải trong chuyên mục bổ sung này như: “Francounil” của Jean Bernard, “Vengeance Conjugale D'un Nègre (souvenir de voyage)”, “La Vengeance de Tassadit” của nhà văn Edgar La Selve (1849-1892) (đã đăng tải trên báo Le Figaro trong năm 1880; “La Maire-mère-de-dieu” của nhà thơ, tiểu thuyết gia, nhà báo Hippolyte Bout de Charlemont (1848-1915); “Le Bac des vendangeurs” của tiểu thuyết gia, nhà thơ và nhà phê bình văn học François Fertault (1814-1915), “Une épouse Modèle” của François Julie Fertault; “Le Marquis de Villepreux” của Du Campfranc (M.-S. Coutance); “Le Diner des Cocos” của tiểu thuyết gia, nhà viết ca kịch Édouard Charles Philippe Montagne (1830-1899); “L’amour de Jaques” của nhà thơ, nhà phê bình văn học và tiểu thuyết gia người Thụy Sĩ Charles Fuster (1866-1929); “La vie perfide” của De Parseval-deschenes; “La corde de pendu” của nhà báo Arthur de Fonvielle (1829-1914). [18; q.1889-q.1908] Báo cũng đăng tải các nghiên cứu chuyên sâu về địa chí các địa phương như Quảng Yên, Quảng Bình, Yên Thế, Nam Định... hay các nghiên cứu lịch sử và khảo cổ như công trình của phái đoàn Dumoutier về lịch sử Hoa Lư và lịch sử Việt Nam thế kỉ X [18; q.1892]. Với tính chất của chuyên mục này, trong nhiều năm, khi các vấn đề kinh tế, chính trị được đề cập phong phú, trên mặt báo sẽ cắt bớt các nội dung văn nghệ để tập trung vào các thông tin chính mà tờ báo hướng đến.

Hai trang 3 và 4 của tờ báo chủ yếu chứa đựng các thông tin vắn tắt về tình hình hoạt động thương mại của cảng Hải Phòng, các công ti cũng như thông tin giá cả những sản phẩm xuất khẩu quan trọng, thông tin về bán đấu giá tài sản của những người phạm tội đã bị kết án, bán đấu giá đất nhượng, mở thầu các công trình thuộc thẩm quyền của chính quyền. Những thống kê này trên thực tế rất cần thiết để độc giả biết rõ hơn các hoạt động thương mại nổi bật trong thời gian chu kỳ xuất bản của tờ báo. Nó còn cung cấp những thông tin ngắn về các thị trường xuất nhập khẩu của các công ti Pháp ở Viễn Đông như thị trường Hồng Kông hay những tin tức tài chính tiền tệ của hệ thống ngân hàng Đông Dương, giá quy đổi giữa các đồng tiền... Cùng với lịch trình của các con tàu ra vào cảng, thông tin khai thác dịch vụ vận tải đường sông Bắc Kỳ, là bản tin thời tiết ở các điểm cầu giao thương Hải Phòng, Hồng Kông, Manille... Xen lẫn trong đó là các bản quảng cáo sản phẩm, dịch vụ của các công ti Pháp. Có lẽ đây chính là cách mà những người vận hành tờ báo cân bằng giữa yêu cầu tài chính và sứ mệnh tồn tại của một tờ nhật báo địa phương làm cho nó có thể duy trì trong thời gian dài cho dù lượng báo phát hành thật sự khiêm tốn so với nhiều tờ báo Pháp ngữ khác. Từ các mục quảng cáo trên tờ báo, độc giả biết đến các sản phẩm được nhập khẩu vào Bắc Kỳ, những dịch vụ được cung cấp từ việc ăn, mặc cho đến các sản phẩm đồ uống và thậm chí là dịch vụ về sách, báo, tài liệu in ấn... Tóm lại là những sản phẩm rất cần thiết cho đời sống mà Đông Dương không sản xuất được. Phần đăng tải các thông tin quảng cáo luôn luôn là nội dung đầy đủ và sinh động không hẳn chỉ vì mục tiêu tài chính mà dường như tờ báo cũng rất thích hợp để quảng bá cho các sản phẩm của nền công nghiệp chính quốc vì mục đích thương mại.

Từ năm 1943, *Le Courier d'Haiphong* (Thư tín Hải Phòng) thực hiện xuất bản một loạt các chuyên khảo công nghiệp chính xác và được ghi chép lại, bao gồm:

- Các ngành công nghiệp sản phẩm dưới đất: *Công ti Phốt phát mới Bắc Kỳ* (số báo ra ngày 15-2-1943), *Nhà máy Xi măng* (các số báo ra ngày 10-12-1942 – 12-12-1942 và số tháng 2-1943), *Công ti thủy tinh Viễn Đông* (số báo ra ngày 14-1-1943);

- Công nghiệp hóa chất: Hiện trạng các ngành công nghiệp hóa chất của Đông Dương (số báo ra ngày 4-2-1943), *Công ti Oxy và Acetylen Viễn Đông* [SOAEO] (số báo ra ngày 10-1-1943),

Xưởng sản xuất sơn Resistanco của Nguyễn Sơn Hà (số báo ra ngày 11-9-1942);

- Các ngành công nghiệp dệt may: *Công ty sợi bông* [Hải Phòng] (số báo ra ngày 19/12/1942). *Công ty bông Bắc Kỳ* [Nam Định, Hải Phòng, Hà Nội] (số báo ra ngày 3-2-1943);

- Công nghiệp cơ khí: Công ty cơ khí chế tạo/ cơ khí xây dựng tại Hải Phòng (số báo ra ngày 27-2-1943).

Đây là những chuyên khảo, những nguồn tư liệu có giá trị trong việc nghiên cứu và làm sáng tỏ hoạt động của giới tư bản thực dân thời kỳ thuộc địa, những hoạt động khai thác thuộc địa đại quy mô trên lĩnh vực công nghiệp trong bối cảnh lưu trữ nhà nước/ quốc gia (cả ở Pháp và Việt Nam) về các công ty tư nhân còn rất nhiều hạn chế và bất cập. Những xuất bản này cho thấy sự ủng hộ tích cực của tờ báo đối với chủ trương công nghiệp hoá Đông Dương, xu thế mà Toà soạn báo đã bắt đầu thực hiện từ cuối thế kỉ XIX.

Xét về giá trị của nguồn tư liệu vật chất, tờ báo cũng là tài nguyên quan trọng đối với việc nghiên cứu quy cách trình bày của một tờ nhật báo địa phương theo phong cách Pháp. Nó cũng cho phép xem xét kích thước tiêu chuẩn mà một tờ báo thường được in ấn ở Pháp và các thuộc địa của Pháp trong giai đoạn thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX. Tất nhiên, từ đây cũng đặt ra nhiều vấn đề cần tìm hiểu về các loại kích thước chữ in trên mặt báo, những mối liên hệ về mặt kĩ thuật từ Pháp đến Việt Nam trong hoạt động xuất bản các ấn phẩm báo chí (cả trên phương diện hệ thống văn bản pháp lí về kĩ thuật xuất bản báo chí và những kĩ thuật xuất bản được yêu thích, được phổ biến). Đây cũng là khía cạnh cho thấy được mối liên hệ, sự giao lưu và tiếp biến văn hoá Pháp – Việt trên lĩnh vực xuất bản báo chí nói riêng, quy cách xuất bản các ấn phẩm văn hoá nói chung.

3. Kết luận

Sự xuất hiện của *Le Courrier d'Haiphong* thích ứng với không gian đô thị được sáng lập từ đầu những năm 1880 và sau đó được thúc đẩy phát triển từ thời kỳ của Công sứ Raoul Bonnal. Ulysse Pila và cộng sự dường như đã kịp thời đưa đến Hải Phòng một công cụ thông tin nhằm khuếch trương cho những công lao của người Pháp ở đây, nhất là ủng hộ tích cực cho sự duy trì vị trí cảng cửa ngõ của Hải Phòng trong cuộc tranh luận được đẩy lên từ giữa những năm 80 của thế kỉ XIX. Tờ báo được duy trì trước hết dựa vào những đóng góp của các nhà tư bản thực dân. Do đó, xác lập đường lối của tờ báo nhằm phục vụ lợi ích kinh tế của Pháp ở thuộc địa là sự lựa chọn khôn khéo của các nhà sáng lập.

Le Courrier d'Haiphong tuân thủ đường lối đã được chủ trương đó từ sau khi nó vượt qua những khó khăn của thời kỳ ban đầu. Những nội dung báo chí đề cập ở những vị trí quan trọng nhất, ngay lập tức thu hút được sự quan tâm của người đọc, là những bài báo về chính sách của chính quốc đối với thuộc địa, quyết sách của các quan Toàn quyền, những chính sách và thông tin thông kê về kinh tế. Trong bối cảnh người Pháp quan tâm nhiều đến những lợi ích thiết thực ở Đông Dương thì những tin tức đến từ cửa ngõ thương mại Bắc Kỳ rất thiết thực. Bên cạnh nhiều thông tin về kinh tế, đặc biệt là thương mại, *Le Courrier d'Haiphong* còn cung cấp những thông tin chi tiết về quá trình đô thị hóa và hiện đại hóa thành phố cảng. Những thông tin ngắn gọn ấy lại chính là nguồn tư liệu rất quý giá cho thấy từng bước thay đổi diện mạo của một đô thị cảng biển tân lập. Việc bên vực cho Hải Phòng ở vào vị trí cảng của Bắc Kỳ thông qua cách thức vận hành, xuất bản tờ báo cùng với hệ thống tin tức được truyền tải cho thấy tư tưởng chủ đạo của Toà soạn là làm cho người đọc ngày càng có thiện cảm với sự tồn tại và phát triển của thành phố này. Có thể coi sự xuất hiện và tồn tại của *Le Courrier d'Haiphong* như quá trình hiện thực hóa ý định chuyển hướng của các nhà tư bản công nghiệp Pháp, nhất là các nhà công nghiệp Lyon, từ chỗ muốn dùng sông Hồng và Bắc Kỳ làm bàn đạp chinh phục thị trường miền Nam Trung Quốc đến tập trung đầu tư khai thác ở thị trường tiềm năng này.

Quá trình hình thành, phát triển của tờ nhật báo địa phương này bước đầu còn cho thấy rõ những ưu thế của việc xuất bản báo chí Pháp ngữ ở Đông Dương thời kì 1858-1945. Sự tồn tại 60 năm của tờ *Le Courier d'Haiphong* là một trường hợp đặc biệt trong dòng báo chí tư nhân, với lượng độc giả không nhiều, số bản in không quá lớn và phạm vi ảnh hưởng cũng hạn chế. Nó đã tồn tại nhờ vào sự chèo chống khéo léo của những người có uy tín cao trong làng báo chí Bắc Kỳ. Nhờ nhỏ gọn nên khoản đầu tư tài chính cho mỗi xuất bản cũng không quá lớn và nó đảm bảo sự vận hành thông suốt khi phục vụ ngay cho nhu cầu của tầng lớp thị dân châu Âu lúc bấy giờ.

Trên cơ sở khái quát một số khía cạnh, có tính chất phương pháp luận, về hoạt động xuất bản và nội dung thông tin của tờ báo Pháp ngữ đã trở thành nhật báo, bài báo cũng xác định một số vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu như : Việc thể hiện tư tưởng chủ đạo của tờ báo trong quá trình xuất bản; Những chủ đề lớn được đề cập trên tờ báo là gì; Việc khai thác và xuất bản các tác phẩm văn học và sự tiếp nhận của lớp trí thức người Việt; Những sản phẩm được quảng cáo và sự phát triển của thương mại phụ thuộc ở Bắc Kỳ; Kỹ thuật và quy cách biên tập, in ấn, xuất bản báo trước năm 1945. Tất cả những điều còn chưa thông suốt trên đây sẽ là những thách thức thú vị giúp chúng tôi làm rõ hơn những hiểu biết về văn hoá xuất bản báo chí ở Việt Nam trong diễn trình lịch sử hình thành và phát triển của loại hình văn hoá này.

Lời cảm ơn: Bài báo nằm trong khuôn khổ đề tài *Báo chí tiếng Pháp ở Việt Nam và ở Đông Dương cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX với vấn đề giao lưu văn hóa thời kì cận hiện đại (Nghiên cứu trường hợp tờ báo Le Courier d'Haiphong (Thư tín Hải Phòng) giai đoạn 1886-1945, Mã số SPHN19-15.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Huỳnh Văn Tông, 2000. *Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến 1945*. Tp. Hồ Chí Minh. Nxb Thành phố Hồ Chí Minh (tái bản bổ sung từ bản Lịch sử báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1930. Nxb Trí Đăng, 1973).
- [2] Nguyễn Việt Chức, 1974. *Lược sử báo chí Việt Nam*. Sài Gòn. Nxb Nam Sơn, in lần thứ nhất.
- [3] Đỗ Quang Hưng (chủ biên), 2000. *Lịch sử báo chí Việt Nam (1865-1945)*. Hà Nội. Nxb Chính trị Quốc gia.
- [4] Phan Đăng Thanh, Trương Thị Hoà, 2017. *Lịch sử các chế độ báo chí ở Việt Nam*, Tập 1: Trước Cách mạng tháng Tám 1945 (1858-1945). Tp. Hồ Chí Minh. Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5] Doan Thi Do, ?, *Le Journalisme au Viet-Nam et les Périodiques Vietnamiens de 1865 à 1944 conservé à la Bibliothèque Nationale*, Bulletin d'information de l'A.B.F.
- [6] Nguyễn Ngu Í, 1966. 100 năm báo chí Việt Nam. *Tạp chí Bách Khoa*, Sài Gòn, số 25 ngày 15-1-1966.
- [7] Đặng Thị Vân Chi, 2016. *Một vài nét về báo chí Việt Nam thời thuộc địa (1865-1945)*. *Giảng dạy nghiên cứu Việt Nam học và Tiếng Việt - Những vấn đề Lí luận và Thực tiễn*. Tp. Hồ Chí Minh. Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-3750-7, tr. 50-67.
- [8] Lý Đăng Thanh, 2016. *Nền báo chí Việt Nam thời thuộc Pháp (1858-1945)*. <https://nghiencuulichsu.com/2016/10/05/nen-bao-chi-viet-nam-thoi-thuoc-phap-1858-1945-bai-1; bai-2/>.
- [9] C. Bazille, Charles Constant, 1883. *Code de la Presse (Commentaire théorique et pratique de la loi du 29 juillet 1881)*. Paris, éditeurs A. Durand et Pedone-Lauriel.
- [10] Jean-François Klein, 2013. *Une stratégie impériale*. La Banque Privée commerciale, industrielle, coloniale Lyon-Marseille et l'industrialisation de l'Annam et du Tonkin (1897-1902), tr. 57-77, trong Ivan Kharaba et Philippe Mioche (dir.). *Banque et industries. Histoire d'une relation timorée du XIXe siècle à nos jours*. Dijon, Presses universitaires de Bourgogne.

- [11] Gilles Raffi, 1994. *Haiphong : origines, conditions et modalités du développement jusqu'en 1921*. Aix-en-Provence, Thèse pour l'obtention du doctorat en histoire, Université de Provence.
- [12] Albert Puyon de Pourvoirville, 1891. *Le Tonkin actuel (1887-1890)*. Paris, Albert Savine.
- [13] Trần Văn Kiên, 2017. L'industrialisation de la ville de Haiphong de la fin du XIXe siècle jusqu'à l'année 1929 (L'invention d'une ville industrielle en Asie du Sud-Est). Aix-en-Provence, Thèse pour l'obtention du doctorat en histoire, Université Aix-Marseille.
- [14] Robert Dubois, 1900. *Le Tonkin en 1900*. Paris, Société française d'éditions d'Art.
- [15] - Tonkin. *Le Journal des débats*, 8 novembre 1889.
- [16] Trần Văn Kiên, 2018. *Những người "Hải Phòng lớn" cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX (lịch sử đô thị Hải Phòng thời kì thuộc Pháp)*. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế "Giao lưu văn hóa Việt – Pháp : Thành tựu và triển vọng", Hà Nội. Nxb Đại học Sư phạm, pp. 669-701.
- [17] Jean-François Klein, 1992. *Un Lyonnais en Extrême-Orient: Ulysse Pila, vice-roi de l'Indochine, 1837-1909*. Lyon, Éditions lyonnaises d'art et d'histoire.
- [18] *Le Courrier d'Haiphong*
- [19] *Annuaire général de l'Indochine française. Hanoi-Haiphong*, Imprimerie d'Extrême-Orient, 1910.
- [20] Viator, 1906. *Une nouvelle industrie en Indochine*. L'Avenir du Tonkin, 2 mai 1906, tr. 2.
- [21] L'Avenir du Tonkin, 18 mars 1912.
- [22] *Annuaire général de l'Indochine française*. Hanoi-Haiphong, Imprimerie d'Extrême-Orient, 1911.
- [23] *Annuaire général de l'Indochine française*. Hanoi-Haiphong, Imprimerie d'Extrême-Orient, 1915.
- [24] *Annuaire général de l'Indochine française*. Hanoi-Haiphong, Imprimerie d'Extrême-Orient, 1920.
- [25] *Annuaire général de l'Indochine française*. Hanoi-Haiphong, Imprimerie d'Extrême-Orient, 1916.
- [26] L'Information d'Indochine, économique et financière, 5 septembre 1936.
- [27] Jean Brillman, 2014. *Nos familles au Vietnam (1887-1954)*. Paris, L'Harmattan.
- [28] Claude Bourrin, 2009. *Đông Dương ngày ấy (1898-1908)*. Hà Nội. Nxb Lao động, bản dịch của Trung tâm Văn hoá Ngôn ngữ Đông Tây.
- [29] - Liberté de la Presse. *Le Courrier d'Haiphong*, Dimanche 26 Juillet 1891, tr. 1.

ABSTRACT

Publishing and storage activities and document value of *Le Courrier d'Haiphong* newspaper

Tran Van Kien*¹ and Vu Thi Ha Phuong²

¹Faculty of Vietnam Studies, Hanoi National University of Education

²University of Education, Vietnam National University, Hanoi

The French - local daily newspaper in Indochina appeared with the development of commerce and the presence of colonial capitalists (industrialists, miners, intellectuals, civil servants and traders) in the mid-1880s. French daily newspapers not only reflected the change of localities, but also played a role in promoting development through a focus on defending political views, providing economic information. *Le Courrier d'Haiphong* is a case of a local daily newspaper that balances factors such as operational objectives, publishing conditions, and is a "witness" of Hai Phong's urbanization process and plays a role as "participant factor" accelerating the modernization of one of the trade-industrial centers in the North of Vietnam during the colonial period. Out of the local sphere, *Le Courrier d'Haiphong* existed as a forum of French capitalists in Tonkin. As one of the very few newspapers that had not been suspended during its lifetime, *Le Courrier d'Haiphong* newspaper provided a way to publish newspapers in the early stages of journalism in Vietnam. At the same time, it is also a valuable resource for research on economic history, urban history, or cultural exchange and acculturation activities in the late nineteenth century and the first half of the twentieth century.

Keywords: *Le Courrier d'Haiphong*, News of Hai Phong, French-language press, local daily newspaper.